

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2026/HS-ST
Ngày: 24-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Tám

2. Bà Hoàng Thị Tuyết

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngọc – Thư ký Tòa án khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Lý T, sinh ngày 09/4/1952 tại thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Khu phố B H, phường T, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý B, sinh năm 1916 (đã chết) và bà Từ Thị G, sinh năm 1925 (đã chết); Bị cáo có vợ là Lê Thị B1, sinh năm 1952 và 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1977, con nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 73/2008/HSST ngày 30/5/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12, thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt L (mười lăm tháng) tù nhưng cho hưởng án treo và hình phạt bổ sung với số tiền 3.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo Lý T đã chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1953

Địa chỉ: Tổ A, khu phố B H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt – có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Từ khoảng đầu tháng 01/2026, Lý T nảy sinh ý định đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho người khác (dựa trên kết quả xổ số kiến thiết hàng ngày) tại nhà của T, địa chỉ: Tổ A, Khu phố B H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Những người mua số lô, số đề đến trực tiếp nhà T để ghi số lô, số đề và thanh toán tiền mặt. T thực hiện việc ghi các số lô, số đề khách mua vào tờ giấy (tờ phơi đề), đồng thời viết thêm 01 tờ giấy khác đưa cho khách để đối chiếu khi trúng thưởng. Các hình thức số lô, số đề mà T đã bán gồm: đầu đuôi, bao lô 02 con, bao lô 03 con, xiu chủ, đá bộ 02 số, đá bộ 03 số, đá xiên bộ 02 số, đá xiên bộ 03 số theo tỷ lệ thắng thua từ mức 1 thắng 70 lần đến 600 lần.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 29/01/2026, Công an phường T tiến hành mời Lý T làm việc. Tại đây, T thừa nhận việc bán số lô, số đề cho nhiều người với tổng số tiền 4.565.000 đồng, tổng số tiền thực tế thu của khách sau khi đã trừ đi hoa hồng là 3.607.000 đồng (trong đó Nguyễn Văn T1 mua xiên bộ 02 số 09, 68 và 59, 68 Đài T - An Giang với số tiền 288.000 đồng, tiền thực trả là 224.000 đồng). Số tiền người chơi thắng là 2.700.000 đồng, trong đó: xiên hai Đài T - A, 68 của Nguyễn Văn T1 thắng 1.000.000 đồng và số 59, 68 của Nguyễn Văn T1 thắng 1.000.000 đồng, đầu đuôi số 68 Đài T người chơi (chưa xác định nhân thân, lai lịch) thắng 700.000 đồng. Vậy tổng số tiền T đánh bạc là 7.265.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Đối với 01 tờ giấy hình chữ nhật, kích thước 10cm x 15cm là của Lý T sử dụng vào việc đánh bạc ngày 29/01/2026 được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án. Đối với số tiền 3.607.000 đồng do bị cáo T tự nguyện giao nộp đã được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 thành phố Hồ Chí Minh lưu giữ, chờ xử lý.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn T1: ông T1 tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng, tại thời điểm vi phạm, ông T1 không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi của ông Nguyễn Văn T1 không cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn T1 theo Khoản 1, Điều 36 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025, số tiền 350.000 đồng.

Đối với những người mua số lô, số đề của T vào ngày 29/01/2026 (chưa xác định nhân thân, lai lịch): Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố H tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý theo quy định khi có đủ căn cứ.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 03 tháng 4 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lý T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện quyền công tố trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra; phân tích nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lý T phạm tội: “Đánh bạc”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s, o Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý T mức án tù 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo là người cao tuổi, không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lý T là người cao tuổi, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 3.607.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý T không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên; Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật truy tố:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo Lý T phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Ngày 29/01/2026, tại tổ A, Khu phố B H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Lý T đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán các số lô, số đề cho nhiều người với tổng số tiền đánh bạc là 7.625.000 đồng, trong đó: số tiền bán số lô, số đề là 4.565.000 đồng (số tiền thực tế T thu từ người chơi là 3.607.000 đồng), số tiền người chơi thắng là 2.700.000 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý xác định hành vi của Lý T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.2]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, bị cáo là người cao tuổi. Do đó căn cứ quy định tại điểm i, s, o Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi của bị cáo và mức hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính tại địa phương. Đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác và suy giảm nền kinh tế. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc bán số lô, số đề được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thu lợi nhanh chóng, bị cáo đã cố ý thực hiện. Do đó, đối với bị cáo cần xem xét mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên cần xem xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo tuổi đã cao và sức khỏe không tốt nên cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5]. Về việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo: Bị cáo là người cao tuổi, không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người cao tuổi, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 3.607.000 đồng là tiền bị cáo thu được từ việc đánh bạc trái phép nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[8]. Về vấn đề khác:

Đối với hành vi của Nguyễn Văn T1: ông T1 tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng, tại thời điểm vi phạm, ông T1 không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi của ông Nguyễn Văn T1 không cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn T1 theo Khoản 1, Điều 36 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025, số tiền 350.000 đồng.

Đối với những người mua số lô, số đề của T vào ngày 29/01/2026 (chưa xác định nhân thân, lai lịch): Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố H tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý theo quy định khi có đủ căn cứ.

[9]. Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lý Thành phạm tội “Đánh bạc”;

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s, o Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lý T 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và Bản án.

Giao bị cáo Lý T cho Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp người bị kết án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 3.607.000đ (ba triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005876 ngày 06/4/2026 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lý T là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. (Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai).

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 12 – Tp. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06 công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thu Hiền